

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **146/2020/QĐST-HNGĐ**

Trần Đề, ngày 27 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 226/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Triệu Thị Ngọc S; Sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp S, thị trấn L, huyện T, tỉnh S.

- *Bị đơn:* Ông Lý P; Sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Triệu Thị Ngọc S và ông Lý P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Triệu Thị Ngọc S và ông Lý P thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Triệu Thị Ngọc S và ông Lý P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26 do Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T, tỉnh S cấp ngày 25 tháng 02 năm 2015 chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Bà Triệu Thị Ngọc S và ông Lý P thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Triệu Thị Ngọc S và ông Lý P thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Triệu Thị Ngọc S và ông Lý P thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Triệu Thị Ngọc S và ông Lý P thỏa thuận thống nhất bà Triệu Thị Ngọc S đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005704 ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi

hành án dân sự huyện T, tỉnh S, hoàn trả cho bà Triệu Thị Ngọc S số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Ông Lý P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh S (P. KTNV&THA);
- VKSND huyện T;
- UBND thị trấn L;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hoàng